

CÔNG
TY CỔ
PHẦN
X20

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN X20
DN: C=VN, S=HÀ NỘI,
L=Thanh Xuân, CN=CÔNG TY
CỔ PHẦN X20,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.
1=MST:0100109339
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location
here
Date: 2021.07.19 17:57:
37+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN X20

**QUY CHẾ
NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ**
(Sửa đổi theo Nghị quyết của ĐHDCĐ thường niên năm 2021)

Hà Nội, tháng 06 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN X20
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33^A/QĐ-HĐQT

Thanh Xuân, ngày 25 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần X20

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN X20

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần X20;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20, phiên họp thường niên năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐQT ngày 25/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần X20.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần X20”; toàn văn nội dung Quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20 thông qua ngày 18/06/2021 (chi tiết theo tài liệu đính kèm Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông, phiên họp thường niên năm 2021).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Thay thế các Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần X20 đã ban hành trước đây.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chiểu quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Thủ trưởng TCHC (để b/c);
- HĐQT, Ban KS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các cơ quan, đơn vị thành viên;
- Người phụ trách CBTT (để CBTT);
- Lưu VT, HĐQT, H29.



Thanh Xuân, ngày 25 tháng 6 năm 2021

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN X20

(Kèm theo Quyết định số **33^A** /QĐ-HĐQT ngày 25/06/2021
của HĐQT Công ty cổ phần X20)

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần X20;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20, phiên họp thường niên năm 2021,

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần X20, bao gồm các nội dung sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:



a) "GATEXCO 20" hoặc "Công ty" là Công ty cổ phần X20 với đầy đủ các thông tin quy định tại Điều 2 Điều lệ GATEXCO 20;

b) "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

c) "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

e) "Người Quản lý" và/hoặc "người quản lý khác" bao gồm: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

g) "Người điều hành" và/hoặc "người điều hành khác" bao gồm: Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

h) "Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành" bao gồm: thành viên Hội đồng Quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

i) "Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị" (sau đây gọi là thành viên độc lập) bao gồm: thành viên Hội đồng Quản trị được quy định tại khoản 2 điều 155 Luật doanh nghiệp.

k) "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;

l) "HĐQT" là Hội đồng quản trị GATEXCO 20;

m) Các thuật ngữ khác không được giải thích tại khoản này áp dụng theo quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ GATEXCO 20.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc quản trị nội bộ GATEXCO 20

Hoạt động quản trị công ty đối với GATEXCO 20 phải tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan, Điều lệ GATEXCO 20 và các nguyên tắc sau đây:

1. Cơ cấu quản trị hợp lý, hiệu quả;
2. Bảo đảm hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; nâng cao trách nhiệm của Hội đồng quản trị đối với công ty và cổ đông;
3. Bảo đảm quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng giữa các cổ đông;
4. Bảo đảm vai trò của nhà đầu tư, thị trường chứng khoán và các tổ chức trung gian trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị công ty;
5. Tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan trong quản trị GATEXCO 20;

6. Công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của công ty; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng.

Chương II **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 4. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội cổ đông họp thường niên mỗi năm 01 lần và có thể họp bất thường.

2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của GATEXCO 20;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ GATEXCO 20;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông GATEXCO 20;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể GATEXCO 20;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20.

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

- a) HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.

b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của GATEXCO 20;
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của GATEXCO 20 trở lên;
- Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20.

c) Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

d) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm c khoản này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của GATEXCO 20 trở lên có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

2. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp

a) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông GATEXCO 20 được lập dựa trên danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Nhà nước cung cấp theo thông báo của GATEXCO 20;

b) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc và các thông tin khác theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Nhà nước cung cấp.

3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

GATEXCO 20 phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Thông báo này phải được gửi tới Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán nơi GATEXCO 20 niêm yết, đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của GATEXCO 20.

4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ);

b) Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

c) Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của GATEXCO 20 và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định;

5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp

b) Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của GATEXCO 20; chương trình, tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp có thể được sửa đổi, bổ sung và đăng trên trang thông tin điện tử của GATEXCO 20 đến trước ngày khai mạc cuộc họp (không trái với quy định của pháp luật). Trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Phiếu biểu quyết;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại điểm c khoản này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm c khoản này;
- Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

d) Khi từ chối kiến nghị theo quy định tại điểm d khoản này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp, Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

e) Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình cuộc họp.

6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp;

b) Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền;

c) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp;

d) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Quy định tại điểm này không áp dụng trong trường hợp GATEXCO 20 nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

a) Trước khi khai mạc cuộc họp, GATEXCO 20 phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để cho cổ

đồng đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

c) Các hình thức đăng ký khác (phù hợp với quy định của pháp luật) thực hiện theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

b) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

c) Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b khoản này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

d) Bảo đảm được an toàn cho cuộc họp, cho cổ đông và các điều kiện cần thiết khác cho cuộc họp.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

a) Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- Định hướng phát triển công ty;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

10. Cách thức bỏ phiếu

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự, biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

11. Cách thức kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu

- a) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;
- b) Việc kiểm phiếu phải ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này;
- c) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức cụ thể thực hiện theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp
- đ) Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;

12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua;

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

c) Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

13. Cách thức phân đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại điểm c, khoản 12 Điều này;

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

14. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Nội dung Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ GATEXCO 20;

b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

15. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản:

Ngoài các vấn đề bắt buộc phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 9 Điều 5 Quy chế này, các trường hợp khác Đại hội đồng cổ đông có quyền thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

a) Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến;

b) Nội dung của phiếu lấy ý kiến thực hiện theo khoản 3 Điều 20 Điều lệ GATEXCO 20;

c) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ GATEXCO 20;

d) Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 5, Điều 20 Điều lệ GATEXCO 20;

đ) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải công bố trên trang thông tin điện tử của GATEXCO 20 trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu;

e) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;

g) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp và hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến

GATEXCO 20 xây dựng lộ trình xây dựng, đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin, khi có đủ điều kiện Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị việc thực hiện hội nghị Đại hội đồng cổ đông theo hình thức này.

Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh GATEXCO 20 để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b) Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ GATEXCO 20 và các trách nhiệm, nghĩa vụ sau:

- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;

- Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty;
- Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan;
- Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định;
- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;
- Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của thành viên HĐQT

- Phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ GATEXCO 20, các văn bản pháp luật liên quan;
- Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của GATEXCO 20;
- Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
- Công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan;
- Chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của GATEXCO 20. Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan;
- Không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do GATEXCO 20 nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với mình hoặc với những người có liên quan của mình theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình gây ra;

- GATEXCO 20 có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên HĐQT sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20;

- Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT GATEXCO 20.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT:

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ GATEXCO 20

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

- Cơ cấu HĐQT đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của GATEXCO 20; đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành; tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của GATEXCO 20 phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập;

- Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ GATEXCO 20.

c) Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 23 Điều lệ GATEXCO 20 và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thực hiện việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

đ) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Quy chế hoạt động của HĐQT GATEXCO 20.

e) Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT GATEXCO 20.

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong số thành viên HĐQT tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị; các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20.

- Chủ tịch HĐQT bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau: Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên của Hội đồng quản trị; không còn là thành viên Hội đồng quản trị; nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị đã hết mà không được bầu lại làm thành viên Hội đồng quản trị; không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường;

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

d) Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự họp Hội đồng quản trị nhưng không có quyền biểu quyết;

đ) Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp;

e) Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại điểm h, khoản này;
 - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo thông báo mời họp hoặc phiếu xin ý kiến bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị (nếu có)
- g) Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành hoặc đa số thành viên nhất trí trong trường hợp xin ý kiến bằng văn bản; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- h) Thành viên HĐQT được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự;
- i) Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Nội dung biên bản cuộc họp, việc quản lý, lưu trữ và sao gửi thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của HĐQT GATEXCO 20;
- k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định thì biên bản này có hiệu lực;
- l) Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, các tổ chức, cá nhân có liên quan và công bố thông tin quy định của pháp luật;

5. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

Điều 9. Người phụ trách quản trị công ty

1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty:
- Có hiểu biết về pháp luật;
 - Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
 - Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20

2. Hội đồng quản trị của GATEXCO 20 phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại GATEXCO 20. Việc bổ nhiệm theo những cách thức phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20;

3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:

- Không còn đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, Điều này;
- Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty phải được gửi đến thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, các tổ chức, cá nhân có liên quan và công bố thông tin quy định của pháp luật;

5. Người phụ trách quản trị công ty thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20.

Chương IV BAN KIỂM SOÁT

Điều 10. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu để giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty;

2. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20 và các quyền, nghĩa vụ sau:

a) Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

b) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

c) Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;

d) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;

đ) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

e) Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

g) Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

h) Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;

i) Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát GATEXCO 20.

Điều 11. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của GATEXCO 20 là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Ban kiểm soát có Trưởng ban và các thành viên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

đ) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của GATEXCO 20;

e) Không phải là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại GATEXCO 20.

h) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ GATEXCO 20.

3. Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện tương tự như đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 23 Điều lệ GATEXCO 20.

Trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên

4. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện tương tự cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 8 Quy chế này và các quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:

a) Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

b) Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ GATEXCO 20;

- Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

6. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về công bố thông tin

7. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ và các quy chế của GATEXCO 20.

Chương V TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 12. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty.

2. Tổng giám đốc có các quyền và phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20.

Điều 13. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc

a) Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý GATEXCO 20, Kiểm soát viên của công ty; người đại diện phần vốn nhà nước;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ GATEXCO 20.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc

a) Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc;

b) Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

3. Việc thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về công bố thông tin

4. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định

Chương VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Điều 13. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ GATEXCO 20, Quy chế này và Quy chế hoạt động của HĐQT GATEXCO 20.

2. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại Quy chế này.

3. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

a) Tổng Giám đốc hoặc Ban Kiểm soát khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên HĐQT phải thông báo bằng văn

bản với HĐQT yêu cầu triệu tập họp HĐQT, đồng thời yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

b) Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp HĐQT khi nhận thấy có sự kiện gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của GATEXCO 20;

c) Tổng Giám đốc có thể xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT khi thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình tại khoản 4 Điều 32 Điều lệ GATEXCO 20.

4. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:

a) Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản theo định kỳ.... cho HĐQT;

b) Trường hợp cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty.

5. Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất HĐQT kiểm điểm đánh giá việc thực hiện nghị quyết, quyết định và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng Giám đốc.

6. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc/và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc phát sinh các sự việc xét thấy cần thiết, Tổng Giám đốc phải báo cáo ngay bằng văn bản với HĐQT để trực tiếp theo dõi và có biện pháp xử lý.

7. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm thực hiện tốt sự phối hợp trong hoạt động kiểm soát, giám sát, điều hành vì lợi ích chung của GATEXCO 20

Điều 14. Khen thưởng, kỷ luật

1. HĐQT xây dựng, ban hành quy chế khen thưởng. HĐQT quyết định khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể hoặc cá nhân thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác được đánh giá có thành tích trong công tác quản lý hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. HĐQT có trách nhiệm xây dựng quy định kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm nhưng không trái với quy định của pháp luật. Việc kỷ luật phải có hình thức là bãi nhiệm, cách chức.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần x20 bao gồm 07 chương, 15 điều đã được Đại hội đồng cổ đông GATEXCO 20 thông qua ngày 18 tháng 06 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 06 năm 2021.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

3. Trường hợp pháp luật và/hoặc Điều lệ GATEXCO 20 có quy định liên quan nhưng chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp quy định của pháp luật đã có hiệu lực thi hành khác với điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ GATEXCO 20 đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động nội bộ về quản trị của Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Nhất